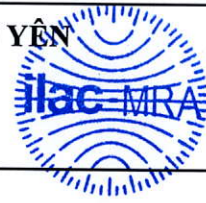




CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN
PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT
05 Hải Dương, P. Tuy Hoà, Đắc Lắc.
Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 263 - 2025/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 11/08/2025

Trang: 1/1

1. Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Bể chứa NMN Tuy Hòa
2. Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
3. Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
4. Ký hiệu mẫu : 35B01/25
5. Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 01/08/2025
6. Thời gian thử nghiệm : Từ ngày 01/08/2025 đến ngày 08/08/2025
7. Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN 01-1:2024/BYT	Kết quả
1	Mùi	-	SMEWW 2150:2023	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
2	pH (*)	-	TCVN 6492:2011	6,0 - 8,5	6,98
3	Độ đục (*)	NTU	SMEWW 2130B:2023	2	0,41
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN 6185C:2015	15	7,60
5	Chỉ số Permanganat (*)	mg/l	TCVN 6186:1996	2	0,77
6	Hàm lượng Amoni (*)	mg/l	TCVN 6179-1:1996	1	0,02
7	Clo tự do (*)	mg/l	TCVN 6225-2:2021	0,2 - 1,0	0,96
8	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH
9	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Võ Bá Duy Huân

Trần Quang Vinh

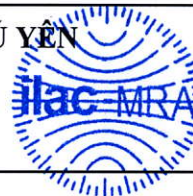
Nguyễn Tấn Thuận

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN
PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT
05 Hải Dương, P. Tuy Hoà, Đắk Lắk.
Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 264 - 2025/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 11/08/2025

Trang: 1/1

- Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Công ty Bia Massan Brewery
- Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
- Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
- Ký hiệu mẫu : 36M₁01/25
- Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 01/08/2025
- Thời gian thử nghiệm : Từ ngày 01/08/2025 đến ngày 08/08/2025
- Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN 01-1:2024/BYT	Kết quả
1	Mùi	-	SMEWW 2150:2023	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
2	pH (*)	-	TCVN 6492:2011	6,0 - 8,5	7,03
3	Độ đục (*)	NTU	SMEWW 2130B:2023	2	0,32
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN 6185C:2015	15	< LOQ = 3,78
5	Chỉ số Permanganat (*)	mg/l	TCVN 6186:1996	2	0,87
6	Hàm lượng Amoni (*)	mg/l	TCVN 6179-1:1996	1	KPH (LOQ = 0,01)
7	Clo tự do (*)	mg/l	TCVN 6225-2:2021	0,2 - 1,0	0,45
8	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH
9	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Võ Bá Duy Huân

Trần Quang Vinh

Nguyễn Tấn Tuấn

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH: Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN
PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT
05 Hải Dương, P. Tuy Hoà, Đắc Lắc.
Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 265 - 2025/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 11/08/2025

Trang: 1/1

1. Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Thôn Chính Nghĩa, Phường Bình Kiến
2. Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
3. Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
4. Ký hiệu mẫu : 37M₁01/25
5. Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 01/08/2025
6. Thời gian thử nghiệm : Từ ngày 01/08/2025 đến ngày 08/08/2025
7. Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN 01-1:2024/BYT	Kết quả
1	Mùi	-	SMEWW 2150:2023	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
2	pH (*)	-	TCVN 6492:2011	6,0 - 8,5	7,34
3	Độ đục (*)	NTU	SMEWW 2130B:2023	2	0,30
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN 6185C:2015	15	< LOQ = 3,78
5	Chỉ số Permanganat (*)	mg/l	TCVN 6186:1996	2	0,84
6	Hàm lượng Amoni (*)	mg/l	TCVN 6179-1:1996	1	0,01
7	Clo tự do (*)	mg/l	TCVN 6225-2:2021	0,2 - 1,0	0,41
8	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH
9	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Võ Bá Duy Huân

Trần Quang Vinh

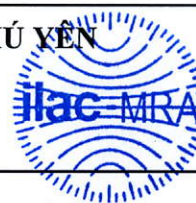
Nguyễn Tấn Thuận

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN
PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT
05 Hải Dương, P. Tuy Hoà, Đắc Lắc.
Tel 0257-3823000 Fax 0257-3828388



VILAS 746

Số: 266 - 2025/KQ

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Ngày: 11/08/2025

Trang: 1/1

1. Nơi gửi mẫu/ lấy mẫu : Tuyến Quốc lộ 1A, Phường Đông Hòa
2. Loại mẫu : Nước sau khi xử lý
3. Mô tả mẫu : Mẫu hóa lý được đựng trong chai nhựa, mẫu vi sinh được đựng trong chai thủy tinh
4. Ký hiệu mẫu : 38M₁01/25
5. Ngày nhận mẫu/lấy mẫu : 01/08/2025
6. Thời gian thử nghiệm : Từ ngày 01/08/2025 đến ngày 08/08/2025
7. Kết quả thử nghiệm :

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	QCVN 01-1:2024/BYT	Kết quả
1	Mùi	-	SMEWW 2150:2023	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ
2	pH (*)	-	TCVN 6492:2011	6,0 - 8,5	7,06
3	Độ đục (*)	NTU	SMEWW 2130B:2023	2	0,30
4	Màu sắc (*)	mg/l Pt	TCVN 6185C:2015	15	< LOQ = 3,78
5	Chỉ số Permanganat (*)	mg/l	TCVN 6186:1996	2	1,00
6	Hàm lượng Amoni (*)	mg/l	TCVN 6179-1:1996	1	0,06
7	Clo tự do (*)	mg/l	TCVN 6225-2:2021	0,2 - 1,0	0,29
8	Coliform (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH
9	E.Coli (*)	CFU/100ml	TCVN 6187-1:2019	< 1	KPH

PHÓ TÔNG GIÁM ĐỐC

PHÒNG KẾ HOẠCH - KỸ THUẬT

BỘ PHẬN KIỂM NGHIỆM



Võ Bá Duy Huân

Trần Quang Vinh

Nguyễn Tấn Xuân

Ghi chú:

- (*) Các chỉ tiêu được VILAS công nhận
- LOQ: Giới hạn định lượng, KPH : Không phát hiện
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử